

Số 05/BC-ĐHHD

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tuyển sinh năm 2013

Thực hiện Thông báo số 284/TB-BGDĐT ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo cho Trường ĐH Hồng Đức; Công văn số 1103/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 21/02/2013 của Bộ GD&ĐT về phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2013 và các văn bản hiện hành có liên quan đến công tác tuyển sinh năm 2013, Trường Đại học Hồng Đức đã tổ chức các kỳ thi tuyển sinh, tổ chức xét tuyển đúng quy chế, kết quả đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYỂN SINH

1. Công tác tuyển truyền tuyển sinh

Chuẩn bị cho công tác tuyển sinh sau khi có thông báo chỉ tiêu của Bộ GD&ĐT, Nhà trường đã có thông báo về ngành tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian thi tuyển sinh, môn thi (đối với tuyển sinh đào tạo sau đại học, tuyển sinh hệ LT, VLVH, VB2), Hướng dẫn bổ sung tuyển sinh ĐH, CĐ (đối với hệ chính quy); các thông tin tuyển sinh được giới thiệu trong Hội nghị công tác tuyển sinh do Sở GD&ĐT tổ chức; đồng thời được gửi thông tin tuyển sinh tới các trường phổ thông, phòng GDĐT huyện thị trong tỉnh, sở GD&ĐT các tỉnh trong cả nước. Tổ chức các đoàn công tác tới các trường THPT, các huyện để tuyên truyền giới thiệu về công tác tuyển sinh của Nhà trường.

Trước và sau mỗi đợt thi của các kỳ thi, Nhà trường đều công khai các thông tin liên quan đến thời gian thi, môn thi, kết quả thi, điểm xét tuyển, danh sách trúng tuyển trên báo Thanh Hoá, báo Văn hóa & Đời sống và Website của Nhà trường.

2. Công tác chuẩn bị cho kỳ thi

Nhà trường đã phối hợp với các ngành: Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường, với nhu cầu xã hội; phối hợp với các Sở: Công An, Điện lực, Bưu chính viễn thông, chuẩn bị các điều kiện an ninh, an toàn cho kỳ thi tuyển sinh. Ngoài ra, Nhà trường còn phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động TB&XH mở ngành, chuẩn bị các điều kiện cho tuyển sinh và đào tạo 7 ngành cao đẳng nghề.

Nhà trường đã ban hành đầy đủ các quyết định, các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh năm 2013, tổ chức tuyên truyền tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng; Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) trường đã họp giao nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn cụ thể cho từng thành viên HĐTS, chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị cho các kỳ thi: tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tuyển sinh đào tạo hệ LT, VLVH và VB2, tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy. Trong mỗi kỳ thi đã xây dựng Kế hoạch, lịch trình thi tuyển sinh, trong đó thể hiện đầy đủ các thông tin: mốc thời gian, địa điểm, nội dung công việc, phân công nhiệm vụ cụ thể để các Ban, các đơn vị căn cứ để tổ chức thực hiện.

Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ các kỳ thi được thực nghiêm túc, đáp ứng đầy đủ cho công tác tổ chức thi tuyển sinh. Riêng tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy có số lượng phòng thi nhiều nên phải thuê điểm ngoài nên Nhà trường đã có các hợp đồng trách nhiệm giữa Trường ĐH Hồng Đức với cơ sở có điểm thi được ký kết, trường sở tại có cán bộ thường trực đảm bảo về điều kiện cơ sở vật chất (CSVC) cho kỳ thi.

Các loại văn phòng phẩm, bao bì, biểu mẫu, giấy thi, giấy nháp được chuẩn bị đầy đủ đúng quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chất lượng, thuận lợi trong việc sử dụng cho các kỳ thi tới từng điểm thi, phòng thi.

Căn cứ nhu cầu nhân lực, trực HĐTS đã xây dựng kế hoạch điều động nhân lực. Trường có công văn gửi các Sở có liên quan phối hợp phục vụ kỳ thi; phối hợp Công an tỉnh, Công an Thành phố kiểm tra điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn tại các điểm thi, nơi in sao đề thi, xây dựng kế hoạch cụ thể bảo vệ trật tự an toàn cho kỳ thi.

Trong mỗi kỳ thi đều tổ chức tập huấn, phổ biến quy chế thi cho toàn bộ cán bộ làm nhiệm vụ thi tuyển sinh.

3. Công tác tổ chức thi

Căn cứ các Quy chế thi tuyển sinh, lịch thi của Bộ GD&ĐT và khối thi, nhà trường tổ chức các kỳ thi như sau:

- Đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: tổ chức 2 đợt
 - + Đợt I (22-24/3/2013): tuyển sinh 06 chuyên ngành;
 - + Đợt II (24-26/8/2013): tuyển sinh 07 chuyên ngành.
 - Đối với tuyển sinh hệ LT, VLVH và VB2: tổ chức 2 đợt
 - + Đợt I (20,21/4/2013): tổ chức thi tuyển sinh 5 ngành đại học.
 - + Đợt II (16,17/11/2013): tổ chức thi tuyển sinh 8 ngành đại học.
 - Đối với tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: tuyển sinh 2 đợt
 - + Đợt I (3,4,5/7/2013): Khối A, A1 thi theo đề thi chung của bộ GD&ĐT.
 - + Đợt II (8,9,10/7/2013): Khối B, C, D, M thi theo đề thi chung của bộ GD&ĐT; riêng môn thi năng khiếu khối M thi ngày 11,12/7/2013 do Trường tự ra đề.
- Tổng hợp số liệu thi tuyển sinh của các đợt, kỳ thi và xét tuyển như sau:

Kỳ thi	Đợt I				Đợt II			
	Số điểm thi	Số phòng thi	Số TS	Tỷ lệ dự thi (%)	Số điểm thi	Số phòng thi	Số TS	Tỷ lệ dự thi (%)
TS ĐT trình độ Thạc sĩ	1	5	129	99.22	1	2	53	98.11
TS ĐH, CĐ hệ CQ	5	101	3032	76.58	7	154	4726	77.34
TS hệ LT, VLVH, VB2	1	42	731	86,32	1	38	676	92,90
Xét tuyển đối tượng 30a							245	
Xét tuyển LHS Lào							132	
Xét tuyển TCCN							165	
Xét tuyển cao đẳng nghề							67	

Về đề thi: Quy trình nhận, sao in đề, chuyển giao đề thi trong các kỳ thi, ở mỗi buổi thi từ Ban đề thi đến Ban coi thi, đến các điểm thi, phòng thi và đến từng thí sinh được thực hiện theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chế độ bảo mật, an toàn. Đề thi phát đến từng thí sinh được in ấn rõ ràng. Nội dung đề thi chính xác, khoa học, đúng chương trình, phù hợp đối tượng tuyển, không có sơ suất liên quan đến đề thi. Các môn thi trắc nghiệm HĐTS đã có văn bản hướng dẫn thêm về quy trình và cách phát đề thi trắc nghiệm cho thí sinh.

- Đề thi đối với thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ và tuyển sinh hệ LT, VLVH và VB2, đề thi năng khiếu khối M: Nhà trường tự ra đề thi theo đúng quy định.

- Đối với tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: Cả 2 đợt thi đều dùng đề thi chung của Bộ GD&ĐT.

Việc bảo vệ kỳ thi: Được sự quan tâm, xây dựng phương án cụ thể, chặt chẽ của công an Tỉnh, công an Thành phố, công an phường Đông Sơn, phường Đông Vệ nơi trường

đóng, công an các phường đặt điểm thi, cán bộ bảo vệ của trường, lực lượng bảo vệ kỳ thi được bố trí tại các điểm thi, khu vực làm đề và chấm thi đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Đánh giá chung về tình hình tổ chức thi

Công tác tổ chức các kỳ thi được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, khách quan, an toàn, đảm bảo chất lượng. Các cán bộ làm nhiệm vụ thi làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo đúng quy trình, quy chế thi, kịp thời ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm quy chế thi, được các đoàn thanh tra, thí sinh và phụ huynh đánh giá tổ chức kỳ thi nghiêm túc, công bằng. So với kỳ thi năm trước các sai sót giảm nhiều, tuy vậy vẫn còn một số hạn chế trong khâu coi thi như: Một số ít cán bộ coi thi yếu về nghiệp vụ, thu bài còn lúng túng, tuy nhiên đã được khắc phục kịp thời.

Về thí sinh: Tại các phòng thi thí sinh được phổ biến nội quy, quy chế, thông báo lịch thi, thời gian thi, hiệu lệnh cho từng đợt thi, biểu mẫu điều chỉnh sửa sai. Đa số thí sinh có ý thức thực hiện nghiêm túc quy chế thi. Số thí sinh vi phạm quy chế thi ít (tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy có 03 thí sinh bị đình chỉ, tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: 03 thí sinh bị đình chỉ; tuyển sinh hệ LT, VL VH, VB2 đợt II có 1 thí sinh bị đình chỉ).

4. Công tác tổ chức chấm thi

a. Công tác kiểm bài, dồn túi, đánh phách

Thực hiện theo quy trình chặt chẽ, có văn bản quy định được phát đến từng thành viên thư ký. Phòng đề bài thi được bảo vệ 24/24 giờ, 4 khoá độc lập (2 khoá phòng đề bài thi do 2 thư ký giữ, 1 khoá thùng bài do trưởng tổ chấm, 1 khoá công vào khu vực đề bài thi do bảo vệ giữ). Cán bộ thư ký kiểm bài, dồn túi, đánh phách làm việc độc lập, tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các quy định của quy trình, quy chế tuyển sinh; tuy vậy trong khâu làm phách cũng còn có trường hợp trùng hoặc lệch phách, song đều được phát hiện và xử lý đảm bảo đúng bài làm của thí sinh.

Trong thời gian làm phách, Ban thư ký đều đã lập biên bản bàn giao bài thi cho Ban chấm thi theo đúng quy định.

b. Công tác chấm thi

Trong các đợt thi, Nhà trường tổ chức chấm tập trung tại trường. Công tác chấm thi được HĐTS xây dựng kế hoạch chặt chẽ phù hợp với thực tiễn của Nhà trường và quy định của Bộ GD&ĐT.

Khu vực chấm thi, phòng đề bài thi được Công an, Bảo vệ bảo vệ 24/24; bài thi được bảo quản và giao nhận theo đúng quy trình, quy chế. Ngoài quy định theo quy chế tuyển sinh HĐTS còn có văn bản “Hướng dẫn công tác chấm thi tuyển sinh năm 2013” quy định thêm những nội dung cụ thể, được hướng dẫn và phổ biến đến từng thành viên ban Chấm thi, ban Thư ký.

Công tác chấm thi được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình và quy chế: Đối với chấm các môn tự luận, trước khi chấm, từng tổ chấm đã thảo luận đáp án, chấm thử và thống nhất một số nguyên tắc về xử lý các tình huống để đảm bảo chấm bài được chính xác. Tiến hành chấm kiểm tra 5% tổng số bài thi tự luận theo quy chế. Quá trình chấm, các tổ chấm thực hiện đảm bảo theo quy trình chấm 2 lần độc lập, tại các phòng tách biệt; việc giao bài chấm cho CBCT theo hình thức bốc thăm nguyên túi. Tùy theo số lượng CBCT, mỗi tổ chấm có từ 1 đến 2 thư ký theo dõi chấm, ban Thư ký đã thực hiện nghiêm túc kiểm tra việc xử lý các vòng chấm; ngoài cán bộ thư ký theo dõi chấm còn có CB Thanh tra được bố trí theo dõi các tổ chấm, khu vực chấm.

Đối với môn thi trắc nghiệm, Nhà trường tự tổ chức chấm và có tổ chấm riêng trong đó có 1 Đ/C Ủy viên HĐTS, phó Ban chấm thi trực tiếp làm Tổ trưởng, 1 CA PA83, 1 thanh tra giám sát quá trình chấm.

Mỗi tổ chấm có tối thiểu 3 cán bộ chấm thi (CBCT). Riêng đối với Tổ chấm môn Toán (kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy) CBCT còn thiếu nhà trường đã điều động

11 học viên cao học của trường, là các giáo viên toán giảng dạy lâu năm ở các trường THPT tham gia chấm thi. Cán bộ làm nhiệm vụ công tác chấm thi có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành nghiêm các quy định của ban chỉ đạo chấm, thực hiện đúng quy chế tuyển sinh.

Đánh giá về công tác chấm thi, Ban chấm thi đã thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian, đảm bảo đúng quy trình, quy chế của Bộ GD&ĐT và quy định của HĐTS. Công tác kiểm tra, đối chiếu, báo cáo và xử lý kết quả thi sau khi chấm được thực hiện đúng quy chế, đảm bảo chính xác.

5. Công tác chấm lại (phúc khảo): Sau khi kết thúc chấm thi và các khâu kiểm soát, kiểm dò, kết quả thi được công khai trên website của Nhà trường tại địa chỉ: www.hdu.edu.vn. Đồng thời, Nhà trường có thông báo để thí sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi nộp đơn. Do trong công tác tổ chức chấm thi đã bám sát đáp án đề thi, chấm đúng kết quả làm bài của thí sinh nên số lượng thí sinh đăng ký phúc khảo bài thi ít, cụ thể:

Kỳ thi	Số đơn	Số bài chấm	Số bài có tăng điểm sau phúc khảo	Lý do
TS ĐT trình độ Thạc sĩ	2	2	2	Do CBCT chấm thiếu
TS ĐH, CĐ hệ CQ	28	38	4	Do CBCT cộng nhầm điểm
TS hệ LT, VLVH, VB2	2	5	0	

Công tác chấm lại đảm bảo đúng quy trình theo quy chế hiện hành: Tổ chức rút bài, kiểm tra, tổ chức chấm và đối thoại, gửi giấy báo cho thí sinh, báo cáo Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT đúng thời gian quy định.

6. Công tác Thanh, kiểm tra

Trong các kỳ thi, đợt thi tuyển sinh, Hiệu trưởng Nhà trường đều ra Quyết định thành lập Đoàn thanh tra kỳ thi tuyển sinh của mỗi kỳ thi. Hoạt động của Đoàn thanh tra độc lập với Hội đồng tuyển sinh.

Đoàn thanh tra của Nhà trường đã kết hợp Đoàn Thanh tra của Tỉnh, Bộ GD&ĐT tiến hành thanh tra thi tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, hỗ trợ tích cực cho kỳ thi đạt kết quả. Thanh tra nhà trường đã tiến hành giám sát quá trình tổ chức thi, chấm thi từ khâu dồn túi, đánh phách, chấm thi, lên điểm đến gọi thí sinh nhập học, hồ sơ trúng tuyển nhập học.

Đối với thi tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: ngày 20/6/2013 Đoàn công tác của của Bộ GD&ĐT đã kiểm tra các yêu cầu nội dung chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh, kiểm tra thực tế khu vực chuẩn bị cho sao in đề; đoàn đánh giá cao nhà trường đã chuẩn bị đầy đủ các yêu cầu, nội dung cho tổ chức thi.

7. Công tác thông báo kết quả, triệu tập thí sinh trúng tuyển và tiếp sinh

- Bộ phận công nghệ thông tin tuyển sinh của trường thực hiện nghiêm túc việc nhập và truyền dữ liệu kết quả tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện công tác nhập điểm, làm thống kê đúng quy chế, đúng thời gian quy định của Bộ, để HĐTS dự kiến chọn phương án xét tuyển.

+ Đối với tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: Sau khi Bộ GD&ĐT thông báo điểm sàn, HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức đối với đợt 1, mức điểm ĐKXT đợt 2 đối với các ngành bậc ĐH còn thiếu chỉ tiêu, bậc CĐ; bảng điểm trúng tuyển, kế hoạch triệu tập thí sinh trúng tuyển vào học được Chủ tịch HĐTS ký duyệt báo cáo Bộ, thông báo trên báo Thanh Hoá, trên các phương tiện thông tin đại chúng, gửi các đơn vị trong trường. Giấy báo nhập học, giấy chứng nhận kết quả thi và phiếu báo điểm được gửi cho thí sinh đúng quy định; kết quả điểm thi được chuyển cho Bộ theo quy định và đưa lên mạng.

+ Đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tuyển sinh hệ LT, VLVH và VB2: HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức của từng ngành và thông báo trên báo Thanh Hoá

trên các phương tiện thông tin đại chúng, gửi các đơn vị trong trường. Giấy báo nhập học được gửi cho thí sinh đúng quy định.

- Căn cứ kết quả trúng tuyển, phòng chức năng đã gửi giấy báo trúng tuyển nhập học đến từng thí sinh theo địa chỉ ghi trên hồ sơ đăng ký dự thi. Kế hoạch về thời gian, công việc, địa điểm nhập học được công bố trên website của Nhà trường.

- Thí sinh trúng tuyển nhập học theo đúng kế hoạch, lịch trình; công tác tiếp sinh do các khoa trực tiếp thực hiện trên cơ sở chỉ đạo của Ban tiếp sinh Trường.

+ Trước mỗi đợt tiếp sinh, cán bộ làm nhiệm vụ tiếp sinh đã được tập huấn nghiệp vụ. Công tác chuẩn bị cho tiếp sinh được chuẩn bị chu đáo.

+ Việc tiếp nhận hồ sơ của thí sinh trúng tuyển được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định. Công tác tiếp sinh của các khoa đã thực hiện tốt các quy định không gây phiền hà cho người nhập học, đảm bảo nhanh, gọn đúng đối tượng.

Đối với tuyển sinh hệ chính quy, sau khi hoàn thành hồ sơ nhập học thí sinh đã được kiểm tra sức khỏe. Nhà trường thành lập Hội đồng sức khỏe để kiểm tra xác định và có kết luận cuối cùng. Kết quả số TS trúng tuyển nhập học:

TT	Bậc	Chỉ tiêu	Gọi		Nhập	
			Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %	Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %
I	Sau đại học	170	178	104,71	177	104,12
II	Hệ chính quy	3.470	3.986	114,87	2.871	82,74
1	Đại học	2.350	3.168	134,81	2.318	98,64
	- Hệ chính quy	1.750	3.003	171,60	2.207	126,11
	- Xét tuyển 30a, cử tuyển				157	Nguồn
	- LHS Lào		132		132	2014
	- Đào tạo liên thông chính quy	500	145	29,00	99	19,80
	- Đào tạo văn bằng 2 chính quy	100	20	20,00	12	12,00
2	Cao đẳng	900	656	72,89	395	43,89
	- Hệ chính quy	900	656	72,89	395	43,89
	- Xét tuyển 30a, cử tuyển, LHS Lào				2	Nguồn
						2014
3	Trung cấp	220	162	73,64	158	71,82
4	Cao đẳng nghề				67	
III	LT, VLVH, VB2	1.000	1.062	106,20	952	95,20
	- Đào tạo liên thông VLVH	600	740	123,33	685	114,17
	- Văn bằng 2 VLVH	200	93	46,50	70	35,00
	- VLVH	200	229	114,50	197	98,50
	TỔNG CỘNG	4.640	5.226	112,63	4.000	86,21

8. Một số tồn tại trong công tác tuyển sinh

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị và vai trò của đơn vị chủ trì chưa cao dẫn đến hiệu quả công tác chưa đạt được như mong muốn.

- Trong công tác tuyển sinh còn có một số sai sót nhỏ trong các khâu như coi thi, chấm thi, nhập điểm, gọi thí sinh trúng tuyển và nhập học;

- Do công tác dự đoán chưa phù hợp với thực tiễn dẫn đến việc xây dựng chỉ tiêu chưa sát thực tế nên một số ngành đào tạo tuyển sinh kết quả còn thấp:

+ Kết quả tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: bậc ĐH có 16/26 ngành, bậc CĐ 1/13 ngành đủ hoặc vượt chỉ tiêu; còn một số ngành thiếu nhiều so với chỉ tiêu (ĐH Tâm lý học, ĐHSP Lịch sử, ĐH Bảo vệ thực vật, ĐH Lâm nghiệp; CĐSP Toán-Tin, Sinh-CNNN, CĐSP Văn-Sử, CĐSP Tiếng Anh, CĐGD Tiểu học, CĐ Công nghệ thông tin,

Kỹ thuật điện-điện tử, Quản lý đất đai, CĐ Kế toán, CĐ Quản trị kinh doanh); một số ngành không tuyển được (ĐH Vật lý, ĐH Văn học, ĐH Lịch sử, CĐSP Hóa-Sinh, CĐSP Địa-Sử), mặc dù điểm tuyển các đợt chỉ ở mức điểm sàn.

+ Các ngành tuyển sinh đào tạo hệ VLVH từ THPT, đào tạo văn bằng 2 có số lượng thí sinh trúng tuyển và nhập học thấp.

9. Một số kiến nghị, đề xuất

- Bộ Giáo dục và Đào tạo nên quy định các đợt và thời gian xét tuyển đến 15 tháng 10 hàng năm.

- Trong công tác chấm thi, Trưởng ban chấm kiêm luôn trưởng ban chấm kiểm tra.

10. Kết luận

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Thường trực UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các Sở, ban ngành chức năng, các phường, các trường phổ thông có đặt điểm thi, sự tham gia tích cực của Thanh niên tình nguyện, Nhà trường đã thực hiện các kỳ thi tuyển sinh đạt kết quả tốt ở tất cả các khâu của quy trình tuyển sinh.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh Thanh Hoá về tuyển sinh; Nhà trường đã cụ thể hoá các văn bản, quy trình để chỉ đạo, hướng dẫn từng khâu công việc của kỳ thi; quán triệt cho cán bộ, giáo viên, sinh viên, thí sinh nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của kỳ thi. Nhà trường đã chủ động phối, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong tỉnh, các đơn vị trong và ngoài trường để tổ chức kỳ thi đảm bảo an ninh, an toàn đạt hiệu quả cao.

Tuyển sinh hệ chính quy năm 2013 cơ bản đảm bảo chỉ tiêu, thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh, đạt mục tiêu của kỳ thi: các hoạt động từ thu hồ sơ, tổ chức thi, chấm thi, thông báo xét tuyển, định điểm xét tuyển được nhà trường triển khai khoa học, công khai, đảm bảo đúng Quy chế, đúng đối tượng, khách quan chính xác, công bằng và an toàn. Hồ sơ trúng tuyển của sinh viên đảm bảo quy định, sắp xếp khoa học.

II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM 2014

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Giáo dục đại học và Điều lệ trường đại học;

- Phương án tuyển sinh năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kế hoạch tuyển sinh năm 2014

Năm 2014, Nhà trường tiếp tục thực hiện phương án tuyển sinh theo “3 chung” của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh hóa (để báo cáo);
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, ĐT, HĐTS.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

KẾT QUẢ
Tuyển sinh ĐH, CĐ, TCCN và xét tuyển từ học sinh là đối tượng 30a,
học sinh cử tuyển và Lưu học sinh Lào năm 2013

TT	Ngành đào tạo	Chi tiêu	Khối thi	Mã ngành	Trúng tuyển đã nhập học	Trúng tuyển đã nhập học theo NQ 30a/NĐ-CP	LHS Lào	Cử tuyển và 30a	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)
I	Đào tạo đại học	1.750			2.019		25	163	2.207	126,11
1	Sư phạm Toán học	60	A,A1	D140209	67		3	5	75	
2	Sư phạm Vật lý	50	A,A1	D140211	66		2	3	71	
3	Sư phạm Hóa học	50	A,B	D140212	70		2	6	78	
4	Sư phạm Sinh học	50	B	D140213	39		3	5	47	
5	Sư phạm Ngữ văn	60	C,D1	D140217	103			6	109	
6	Sư phạm Lịch sử	50	C	D140218	39			1	40	
7	Sư phạm Địa lý	50	A,A1,C	D140219	57				57	
8	Sư phạm tiếng Anh	70	A1,D1	D140231	109			4	113	
9	Giáo dục Tiểu học	120	D1,M	D140202	169			19	188	
10	Giáo dục Mầm non	180	M	D140201	430			6	436	
11	Văn học	50	C,D1	D220330	0				0	
12	Lịch sử	50	C	D220310	0				0	
13	Địa lý học	50	A,A1,C	D310501	65			4	69	
14	Việt Nam học	50	A,C,D1	D220113	40		4		44	
15	Xã hội học	50	A,C,D1	D310301	61			17	78	
16	Tâm lý học	50	A->D1	D310401	32				32	
17	Công nghệ thông tin	50	A,A1	D480201	61		7	4	72	
18	Kỹ thuật công trình xây dựng	50	A,A1	D580201	69			5	74	
19	Vật lý học	50	A,A1	D440102	0				0	
20	Kế toán	180	A,A1,D1	D340301	191			30	221	
21	Quản trị kinh doanh	100	A,A1,D1	D340101	100		1	2	103	
22	Tài chính-Ngân hàng	120	A,A1,D1	D340201	88			18	106	
23	Nông học	40	A,A1,B	D620109	44		2	11	57	
24	Chăn nuôi (Chăn nuôi-Thú y)	40	A,A1,B	D620105	64		1	3	68	
25	Bảo vệ thực vật	40	A,A1,B	D620112	33				33	
26	Lâm nghiệp	40	A,A1,B	D620201	18			18	36	
II	Đào tạo cao đẳng	900			390			5	395	43,89
1	SP Toán học (Toán-Tin)	50	A,A1	C140209	16				16	
2	SP Hoá học (Hóa-Sinh)	50	A,B	C140212	0				0	
3	SP Sinh học	50	B	C140213	4				4	

TT	Ngành đào tạo	Chỉ tiêu	Khối thi	Mã ngành	Trúng tuyển đã nhập học	Trúng tuyển đã nhập học theo NQ 30a/NĐ-CP	LHS Lào	Cử tuyển và 30a	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)
4	SP Ngữ văn	50	C,D1	C140217	29			2	31	
5	SP Địa lý (Địa-Sử)	50	A,A1,C	C140219	0				0	
6	Giáo dục Mầm non	60	M	C140201	119				119	
7	Giáo dục Tiểu học	60	D1,M	C140202	38				38	
8	SP Tiếng Anh	50	A1,D1	C140231	21				21	
9	Kế toán	210	A,A1,D1	C340301	110				110	
10	Quản trị Kinh doanh	90	A,A1,D1	C340101	17				17	
11	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	50	A,A1	C510301	15				15	
12	Quản lý đất đai	60	A,A1,B	C850103	14			3	17	
13	Công nghệ thông tin	50	A,A1	C480201	7				7	
III	Đào tạo TCCN	220			158				158	71,82
1	TCSP Mầm non	120		E140201	158				158	
2	TC Kế toán	60		E340303	0				0	
3	TC Quản lý đất đai	40		E850104	0				0	
	Tổng cộng	2.870			2.567		25	168	2.760	96,17

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

KẾT QUẢ TUYỂN SINH LIÊN THÔNG ĐỢT THÁNG 7 NĂM 2013

TT	Ngành	Số nhập học	Ghi chú
1	ĐHSP Toán học	5	
2	ĐHSP Sinh học	2	
3	ĐHSP Tiếng Anh	8	
4	ĐHGD Tiểu học	11	
5	ĐH Kế toán	22	
6	ĐH Quản trị kinh doanh	2	
7	ĐH Nông học	2	
8	ĐH Kỹ thuật công trình xây dựng	1	
9	ĐH Công nghệ thông tin	5	
	Tổng	58	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

KẾT QUẢ TUYỂN SINH HỆ LT, VLVH, VB2 ĐỢT I NĂM 2013
(đợt thi ngày 20, 21 tháng 4 năm 2013)

TT	Ngành	Số hồ sơ ĐKDT	Số thí sinh DT	Số lượng trúng tuyển	Số nhập học	Ghi chú
A	HỆ CHÍNH QUY	31	24	22	21	
I	LT từ CD lên ĐH	16	12	12	11	
1	Kế toán	7	5	5	5	
2	Công nghệ thông tin	9	7	7	6	
II	LT từ TC lên ĐH	10	7	5	5	
1	Kế toán	10	7	5	5	
III	VĂN BẰNG 2	5	5	5	5	
1	ĐH Kế toán	5	5	5	5	
B	HỆ VLVH	700	607	573	516	
I	LT từ CD lên ĐH	199	170	166	155	
1	Giáo dục Mầm non	127	113	112	112	
2	Kế toán	43	32	30	23	
3	Công nghệ thông tin	29	25	24	20	
II	LT từ TC lên ĐH	333	303	286	261	
1	Giáo dục Mầm non	193	190	184	168	
2	Kế toán	80	68	62	54	
3	Nông học	60	45	40	39	
III	VĂN BẰNG 2	59	50	43	36	
1	ĐH Kế toán	59	50	43	36	
IV	Từ THPT lên	109	84	78	64	
1	ĐH Kế toán	23	21	19	15	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	23	23	20	19	
3	ĐH Nông học	63	40	39	30	
	Tổng cộng đợt I-2013	731	631	595	537	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

KẾT QUẢ TUYỂN SINH HỆ LT, VLVH, VB2 ĐỢT II NĂM 2013
(đợt thi ngày 16, 17 tháng 11 năm 2013)

TT	Ngành	Số hồ sơ ĐKDT	Số thí Sinh DT	Số lượng trúng tuyển	Số nhập học	Ghi chú
A	HỆ CHÍNH QUY	66	62	60	32	
I	LT từ CĐ lên ĐH	29	26	26	13	
1	SP Toán	6	6	6	1	
2	Giáo dục Mầm non	1	1	1	1	
3	Nông học	2	1	1	1	
4	Công nghệ thông tin	4	4	4	2	
5	Kế toán	16	14	14	8	
II	LT từ TC lên ĐH	21	21	19	12	
1	Giáo dục Mầm non	2	2	2	1	
2	Kế toán	19	19	17	11	
III	VẤN BẮNG 2	16	15	15	7	
1	ĐH Kế toán	13	13	13	6	
2	Quản trị kinh doanh	3	2	2	1	
B	HỆ VLVH	610	566	496	436	
I	LT từ CĐ lên ĐH	244	230	191	181	
1	SP Toán	17	16	16	19	
2	Giáo dục Tiểu học	20	18	16	14	
3	Giáo dục Mầm non	59	59	58	56	
4	Nông học	41	35	29	26	
5	Công nghệ thông tin	24	24	23	22	
6	Kế toán	72	67	40	37	
7	Quản trị kinh doanh	11	11	9	7	
II	LT từ TC lên ĐH	135	118	101	88	
1	Giáo dục Mầm non	49	49	47	43	
2	Kế toán	59	44	33	34	
3	Nông học	27	25	21	11	
III	VẤN BẮNG 2	56	56	53	34	
1	ĐH Kế toán	32	32	29	22	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	24	24	24	12	
IV	Từ THPT lên	175	162	151	133	
1	ĐH Kế toán	36	34	30	27	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	22	22	21	17	
3	ĐH Nông học	9	9	9	7	
4	ĐH Xã hội học	108	97	91	82	
	Tổng cộng đợt II2013	676	628	556	468	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2014

KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2013

Đợt I: thi ngày 22, 24 tháng 3 năm 2013

Đợt II: thi ngày 24, 26 tháng 8 năm 2013

TT	Ngành ĐKDT	Số ĐKDT	Số dự thi	Số TS trúng tuyển	Số TS nhập học
1	Toán Giải tích	63	56	37	37
2	Khoa học cây trồng	45	43	36	36
3	Văn học Việt Nam	23	23	20	20
4	Ngôn ngữ Việt Nam	15	15	12	11
5	LL và PPDH môn Văn-Tiếng Việt	20	20	20	20
6	Lịch sử Việt Nam	28	26	25	25
7	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	40	34	28	28
	Tổng	234	217	178	177

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An